

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1.	Tiêu chuẩn Duke chẩn đoán chắc chắn VNTMNK trên lâm sàng .	16
Bảng 1.2.	Nguyên nhân gây VNTMNK cấy máu âm tính và cách xử lý	23
Bảng 1.3.	Phác đồ khuyến cáo điều trị VNTMNK cấy máu âm tính bao gồm cả viêm nội tâm mạc do <i>Bartonella</i>	25
Bảng 2.1.	Liên quan giữa hệ số thanh thải và hàm lượng creatinin huyết thanh ...	32
Bảng 3.1.	Đặc điểm chung của bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính	34
Bảng 3.2.	Tiền sử bệnh của bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính	35
Bảng 3.3.	Kết quả nghiên cứu về các triệu chứng lâm sàng	36
Bảng 3.4.	Kết quả về công thức máu và tốc độ máu lắng	38
Bảng 3.5.	Kết quả về xét nghiệm sinh hóa máu	38
Bảng 3.6.	Kết quả siêu âm phát hiện vị trí tổn thương sùi trên van tim	39
Bảng 3.7.	Các tổn thương khác gặp trên bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính	40
Bảng 3.8.	Những kháng sinh bệnh nhân được dùng trước khi nhập viện.....	41
Bảng 3.9.	Danh mục kháng sinh điều trị VNTMNK cấy máu âm tính trong suốt thời gian bệnh nhân nằm viện.....	42
Bảng 3.10.	Phác đồ kháng sinh dùng cho bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính ngay khi nhập viện	43
Bảng 3.11.	Sự thay đổi phác đồ kháng sinh trong điều trị	45
Bảng 3.12.	Phác đồ kháng sinh dùng trong cả quá trình điều trị VNTMNK cấy máu âm tính	46
Bảng 3.13.	Phác đồ kháng sinh dùng điều trị cho nhóm 1p	48
Bảng 3.14.	Phác đồ kháng sinh điều trị cho nhóm 2p.....	49
Bảng 3.15.	Phác đồ kháng sinh điều trị cho nhóm 3p	50
Bảng 3.16.	Phác đồ kháng sinh điều trị cho nhóm 4p	51
Bảng 3.17.	Phác đồ kháng sinh điều trị cho nhóm 5p	52
Bảng 3.18.	Phác đồ kháng sinh điều trị cho nhóm 6p.....	53

Bảng 3.19. Tỷ lệ bệnh nhân có thời gian thay 2 phác đồ từ 5 ngày trở lên	54
Bảng 3.20. Tình trạng bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính ra viện	55
Bảng 3.21. Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của 2 nhóm bệnh nhân đáp ứng và không đáp ứng với điều trị	56
Bảng 3.22. Sự cải thiện các triệu chứng lâm sàng của bệnh nhân khi điều trị bằng kháng sinh	57
Bảng 3.23. Sự cải thiện của các biểu hiện cận lâm sàng trên bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính sau điều trị	58
Bảng 3.24. Phác đồ kháng sinh điều trị thành công trên nhóm bệnh nhân đáp ứng với điều trị	59
Bảng 3.25. Phác đồ kháng sinh của nhóm bệnh nhân không đáp ứng với điều trị ..	61
Bảng 3.26. Tỷ lệ bệnh nhân gặp tác dụng phụ trong quá trình điều trị.....	62
Bảng 3.27. Mức độ suy thận của 8 bệnh nhân khi nhập viện	62
Bảng 3.28. Hiệu chỉnh liều kháng sinh độc với thận trên những bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính có biểu hiện suy thận	63
Bảng 3.29. Mức độ suy thận của 5 bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính trong quá trình điều trị bằng kháng sinh.....	64
Bảng 3.30. Phác đồ kháng sinh gây suy thận	64
Bảng 3.31. Kháng sinh nhóm Quinolon dùng trên bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính	65
Bảng 4.1. So sánh vị trí sùi trong nghiên cứu của chúng tôi với một số tác giả nước ngoài.....	71

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 1.1.	Hình ảnh viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn	9
Hình 1.2.	Sơ đồ phương thức chẩn đoán VNTM bán cấp nhiễm khuẩn	15
Hình 2.1.	Sơ đồ quy trình lấy mẫu bệnh án nghiên cứu	28
Hình 3.1.	Biểu đồ tiền sử bệnh của bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính .	35
Hình 3.2.	Biểu đồ kết quả nghiên cứu về các triệu chứng lâm sàng của VNTMNK cấy máu âm tính	37
Hình 3.3.	Biểu đồ tỷ lệ phân bố vị trí tổn thương sùi trên bệnh nhân VNTMNK cấy máu âm tính	40
Hình 3.4.	Biểu đồ tỷ lệ nhóm kháng sinh đơn độc dùng khi bệnh nhân nhập viện ...	44
Hình 3.5.	Biểu đồ tỷ lệ phác đồ 2 kháng sinh dùng khi bệnh nhân nhập viện	44
Hình 3.6.	Biểu đồ tỷ lệ các kháng sinh nhóm β -lactam đơn độc dùng điều trị VNTMNK cấy máu âm tính.....	47
Hình 3.7.	Biểu đồ tỷ lệ các kháng sinh nhóm β -lactam phối hợp với aminosid....	47
Hình 3.8.	Biểu đồ thời gian trung bình giữa 2 lần thay phác đồ từ 5 ngày trở lên	54
Hình 3.9.	Biểu đồ tỷ lệ thành công của những kháng sinh đơn độc dùng điều trị VNTMNK cấy máu âm tính	60
Hình 3.10.	Biểu đồ tỷ lệ thành công của phác đồ β -lactam kết hợp với một kháng sinh khác trong điều trị VNTMNK cấy máu âm tính	60